

Số: 168 /KH-UBND

Việt Yên, ngày 17 tháng 12 năm 2015

KẾ HOẠCH
Chỉ đạo sản xuất vụ chiêm xuân 2015- 2016

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-SNN ngày 07/12/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT về kế hoạch sản xuất vụ chiêm xuân 2015-2016.

Thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2016. UBND huyện xây dựng kế hoạch chỉ đạo sản xuất vụ chiêm xuân 2015-2016 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm chỉ đạo thực hiện đạt và vượt kế hoạch sản xuất vụ chiêm xuân 2015-2016, trong đó tập trung chỉ đạo mở rộng diện tích gieo cấy bằng các giống lúa lai, lúa chất lượng trong vụ chiêm xuân; xây dựng cánh đồng mẫu lớn; mô hình nông nghiệp công nghệ cao... góp phần nâng cao thu nhập trên 1 đơn vị diện tích đất nông nghiệp.

2. Yêu cầu

Kế hoạch cần được triển khai đồng bộ, sâu rộng tới các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân từ huyện đến cơ sở và mọi người dân. Việc xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phải cụ thể, phù hợp với điều kiện của địa phương, chú trọng các giải pháp nhằm tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch đạt kết quả cao.

II. DỰ BÁO CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN 2015-2016

1. Nhận định tình hình

Theo dự báo của Trung tâm khí tượng Thủy văn Quốc gia El-nino năm 2015 có cường độ mạnh kỷ lục tương đương với năm 1997-1998, song là đợt El-nino kéo dài nhất trong 50 năm gần đây và sẽ kéo dài đến hết vụ Đông Xuân năm 2015-2016. Mặc dù là chu kỳ cuối nhưng El-nino sẽ tiếp tục với những tác động như: nền nhiệt độ toàn mùa Đông Xuân 2015-2016 ở mức cao hơn so với trung bình nhiều năm từ 0,5-1,5°C. Nhiệt độ trong những tháng chính của mùa đông tại Miền Bắc có xu hướng cao hơn TBNN, rét đậm-rét hại có khả năng không kéo dài, tuy nhiên vẫn có thể xuất hiện các đợt khoảng 4-7 ngày.

Dự báo tình hình vụ Chiêm xuân: ẩm đầu vụ, hạn hán, thiếu nước cho sản xuất sẽ xảy ra.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2016-2020, đầu tư cho phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được các cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm. Bên cạnh đó, ngành nông nghiệp

đã và đang thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị, bước đầu đã thu được kết quả tích cực; chuyển đổi cơ cấu cây trồng được đẩy mạnh, liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp và nông dân theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm đã nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập của người nông dân.

Nhiều tiến bộ kỹ thuật mới về giống, phân bón, thuốc BVTV; nhiều mô hình đã được khẳng định trong thực tiễn sản xuất giúp người nông dân nâng cao năng suất, chất lượng nông sản và tăng hiệu quả kinh tế.

Qua nhiều năm phải ứng phó với biến đổi phức tạp trong vụ Chiêm xuân, các cấp, các ngành và nông dân đã có nhiều kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo và điều hành sản xuất.

Vụ Chiêm xuân 2015-2016 Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục hỗ trợ 350 tấn thóc giống và 20 tấn ngô giống để khôi phục sản xuất do thiên tai vụ Mùa năm 2015; tỉnh, huyện tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất như: hỗ trợ dồn điền đổi thửa, xây dựng cánh đồng mẫu giai đoạn 2014-2016.

2.2. Khó khăn

Tình trạng sản xuất và kinh doanh giống, phân bón, thuốc BVTV hàng giả, nhái, kém chất lượng còn diễn biến phức tạp.

Do nền kinh tế thế giới và trong nước chưa có khả năng phục hồi hoặc phục hồi chậm nên các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, nhất là các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu, sẽ ảnh hưởng đến bao tiêu nông sản.

Dự báo lượng mưa vụ Chiêm xuân 2016 sẽ giảm so với trung bình nhiều năm nên có nguy cơ thiếu nước gieo cấy lúa và nước tưới dưỡng cho cây trồng, nhất là chân vùn cao, không chủ động nước sẽ ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng.

Do ảnh hưởng của vụ xuân ẩm, dự báo tình hình sâu bệnh có nguy cơ phát sinh, phát triển và gây hại nặng cho cây trồng.

3. Định hướng chỉ đạo

Tập trung chỉ đạo mở rộng diện tích gieo cấy lúa bằng các phương pháp canh tác mới: 3 giảm, 3 tăng, gieo cấy mạ khay, gieo xạ hàng bằng giàn sạ hàng kéo tay...

Tăng tỷ lệ diện tích gieo cấy lúa trà xuân muộn, giảm diện tích trà chiêm, trà xuân sớm. Chú trọng đi sâu vào thâm canh tăng năng suất, tập trung chỉ đạo mở rộng diện tích gieo cấy bằng các giống lúa lai, các giống lúa chất lượng.

Chỉ đạo các địa phương cần chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi những diện tích lúa ở chân ruộng cao khó nước để chuyển sang các cây màu có giá trị kinh tế cao như: lạc, rau các loại...

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Kế hoạch sản xuất cây trồng chính

Tổng diện tích gieo trồng vụ Chiêm xuân 2015-2016 là 8.220ha. Trong đó:

- Đối với cây lúa: Diện tích là 6.450ha, năng suất bình quân đạt 59 tạ/ha, sản lượng đạt 38.055 tấn.

- Đối với cây lạc: Tổng diện tích là 580 ha, năng suất bình quân 24 tạ/ha, sản lượng 1.392 tấn.

- Đối với cây ngô: Diện tích là 50ha, năng suất bình quân đạt 38 tạ/ha, sản lượng đạt 190 tấn.

- Đối với cây Khoai lang: Tổng diện tích là 100 ha, năng suất bình quân 130 tạ/ha, sản lượng 1.300 tấn.

- Rau vụ xuân: Tổng diện tích kế hoạch là 850 ha, trong đó: Rau chế biến là 40 ha.

- Cây khác: Diện tích 190ha.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

2. Kế hoạch sản xuất cánh đồng mẫu

Vụ Xuân năm 2016 xây dựng 06 cánh đồng mẫu chuyển tiếp từ năm 2015 tiếp tục làm năm 2016.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

3. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng

Vụ Chiêm xuân 2015-2016 dự kiến tiếp tục chuyển đổi 95 ha diện tích sản xuất lúa kém hiệu quả sang sản xuất một số cây trồng có giá trị kinh tế cao như: hoa, rau màu, lạc...

IV. BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN 2015-2016

1. Bố trí cơ cấu giống và thời vụ

1.1 Cây lúa

Vụ Chiêm xuân 2015-2016 tiếp tục chỉ đạo mở rộng diện tích trà xuân muộn, giảm diện tích trà xuân sớm và xuân chính vụ, với định hướng khung lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cụ thể như sau:

+ Lúa Chiêm, xuân sớm chiếm 1% tổng diện tích, gieo cấy bằng các giống DT₁₀, Nếp, Xi23. Thời gian gieo mạ từ 25/11- 5/12/2015; cấy từ 15/01 - 05/02/2016.

+ Trà xuân chính vụ chiếm 2% tổng diện tích cấy chủ yếu bằng các giống C70, BC15. Thời gian gieo mạ từ 5 - 15/12/2015; cấy xong trước 10/2/2016.

+ Trà xuân muộn chiếm 97% tổng diện tích, cấy chủ yếu bằng các giống lúa thuần, lúa lai, lúa chất lượng và giống BC15. Cụ thể: các giống lúa thuần: KD18, KDĐB, Thiên ưu 8, các giống lúa chất lượng như: QR1, RVT, Bắc thơm số 7, LT2, Hương Thơm số 1, các giống lúa lai như Syn6, Thục hưng 6, Hòa Gia 8, BTE1, TH3-3, Đắc ưu 11. Thời gian gieo mạ từ 25/1 đến 10/2/2016; Thời gian cấy xong trong tháng 2/2016; đối với lúa gieo thẳng thời gian gieo từ 15-28/2/2016.

Chú ý:

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của từng địa phương, mỗi xã nên chỉ đạo chọn 2-3 giống chủ lực chỉ đạo sản xuất để đạt kết quả cao. Đối với các chân đất vàn, vàn cao chủ động tưới tiêu nước nên chọn các giống lúa như: QR1, RVT, Thiên ưu 8, BC15. Các chân vàn thấp nên chọn giống: HKT99, BTE1, BC15. Trong cùng một trà giống có thời gian sinh trưởng dài ngày cần bố trí gieo đầu khung lịch thời vụ, giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn cần bố trí gieo giữa và cuối khung thời vụ.

- Đối với các giống lúa mẫn cảm với nhiệt độ thấp như giống BC15 cần phải bố trí khung lịch thời vụ chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật và hướng dẫn của đơn vị cung ứng giống.

1.2 Đối với cây lạc vụ xuân

Thời vụ trồng trong tháng 02/2016. Tăng cường sử dụng rơm rạ, xác hữu cơ hoặc diện tích che phủ Nilon. Khuyến khích các xã chuyển đổi diện tích lúa

1 vụ khó nước chuyển sang trồng lạc Xuân. Sử dụng các giống lạc mới như MD7, L14, L23, L26...

1.3. Đối với ngô vụ xuân

Sử dụng các giống ngô lai như: LVN4, NK4300... với các vùng khó khăn về nước sử dụng các giống ngô chịu hạn như: NK4300...; Ngô nếp sử dụng các giống có năng suất cao, chất lượng tốt như: HN88, MX6... Thời gian gieo trồng từ 25/1-10/3/2016. Trồng tăng mật độ kết hợp với việc đầu tư thâm canh; Thực hiện tốt các giải pháp phát triển cây ngô để tăng thu nhập cho người trồng ngô.

1.4. Rau vụ xuân

Tùy thời vụ gieo trồng của từng loại rau mà bố trí gieo trồng cho phù hợp

2. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh

3.1 Cây lúa:

Năm 2016 lập xuân trước tết Nguyên Đán (lập xuân vào 26 tháng chạp), do vậy cần phải chỉ đạo các hộ nông dân đối với trà xuân muộn cấy tập trung sau tết Nguyên đán để lúa trở bông vào thời điểm an toàn (*lúa trở tập trung vào đầu tháng 5*), bón phân cân đối và tập trung để giúp cây lúa sau cấy sinh trưởng, phát triển tốt.

Yêu cầu 100% diện tích trà xuân chính vụ và xuân muộn áp dụng kỹ thuật làm đất gieo mạ theo luống hẹp (*mặt luống rộng 1,2-1,5m*) để thuận tiện cho việc che phủ Nilon chống rét cho mạ. Khuyến khích việc áp dụng các biện pháp canh tác mới như: gieo mạ khay, gieo thẳng bằng máy xạ hàng đối với những chân ruộng chủ động tưới, tiêu nước, áp dụng phương pháp 3 giảm, 3 tăng. Khi cấy lúa xuân phải theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, không cấy lúa trong những ngày nhiệt độ trung bình dưới 15⁰C.

Các giống lúa được gieo cấy ở trà xuân muộn là những giống ngắn ngày nên phải cấy mạ đúng tuổi, cấy bằng mạ xúc, chăm sóc sớm, bón phân cân đối, thời kỳ lúa đứng cái làm đòng phải bón tăng lượng Kali.

Chỉ đạo gieo thẳng ở những nơi có đủ điều kiện ở trà xuân muộn để giảm chi phí đầu vào như: Giống, phân bón, công lao động, tăng năng suất và hiệu quả sản xuất.

Đối với lúa lai, lúa chất lượng cần chỉ đạo cấy tập trung ở các chân đất tốt, thuận tiện tưới tiêu và người dân có khả năng đầu tư thâm canh.

Đối với cây màu vụ xuân chỉ đạo nông dân các địa phương thực hiện sản xuất đúng khung lịch thời vụ, tập trung đầu tư thâm canh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới để sản xuất các cây trồng có giá trị kinh tế cao.

Dự báo vụ Chiêm xuân 2015-2016 sâu bệnh hại sẽ phát sinh và diễn biến phức tạp, do đó cần tăng cường tập huấn, tuyên truyền cho nông dân áp dụng đồng bộ kỹ thuật canh tác và phòng trừ sâu bệnh ngay từ khi chọn giống, gieo mạ và chăm sóc để cây sinh trưởng khỏe, chống chịu sâu bệnh tốt, giảm chi phí sản xuất, cho năng suất cao. Chỉ đạo nông dân thường xuyên thăm đồng phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh hại, tổ chức phòng trừ theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn và cán bộ khuyến nông cơ sở.

Đẩy mạnh việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất, nhất là khâu thu hoạch để giảm tổn thất.

3. Cơ chế hỗ trợ

Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện: hỗ trợ khuyến khích dồn điền, đổi thửa, xây dựng cánh đồng mẫu trên địa bàn huyện; ngân sách huyện hỗ trợ một số vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung.

4. Chủ động nguồn nước tưới và tiêu úng phục vụ sản xuất.

Các địa phương chủ động làm việc với xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi của huyện và xây dựng kế hoạch bơm nước phục vụ gieo cấy, chăm sóc lúa đảm bảo đủ nước tưới cho các loại cây trồng vụ chiêm xuân 2015-2016.

5. Công tác tuyên truyền

Các cơ quan chuyên môn phối hợp với Đài truyền thanh huyện và đài truyền thanh các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các chính sách hỗ trợ để người dân được biết và thực hiện như: chính sách hỗ trợ lúa chất lượng, đôn điền đổi thửa, xây dựng cánh đồng mẫu...

Làm tốt công tác tổ chức tập huấn chuyên giao tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Chủ động xây dựng, tuyên truyền và quảng bá thương hiệu sản phẩm, nhất là các sản phẩm chủ lực, có thể mạnh để tiêu thụ sản phẩm ổn định, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người sản xuất.

6. Giải pháp khác

- Tiếp tục duy trì và xây dựng mô hình cánh đồng mẫu theo kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 22/10/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang và kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 1/11/2013 của UBND huyện Việt Yên. Nghiên cứu, lựa chọn các giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt, tiêu thụ tốt phù hợp với địa phương để sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao.

- Tập trung đôn điền đổi thửa tạo ô thửa lớn, tạo điều kiện đưa cơ giới hóa vào sản xuất và thu hoạch.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi những diện tích lúa ở các chân ruộng cao khó nước chuyển sang trồng các cây màu có giá trị kinh tế cao như: lạc, rau màu...

- Các hồ chứa phải điều tiết nước hợp lý theo lịch gieo cấy, và thời điểm cây trồng cần nước vừa tiết kiệm nguồn nước tưới nhưng vẫn đem lại hiệu quả cao.

- Tiến hành nạo vét kênh mương; tu sửa gia cố các cống, phai nước; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đảm bảo kịp thời đưa vào khai thác phục vụ sản xuất. Đẩy mạnh liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp & PTNT có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nắm bắt và tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện thực hiện kế hoạch của các xã, thị trấn; kịp thời đề xuất các biện pháp chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn trong chỉ đạo sản xuất. Liên hệ với các cơ sở cung ứng giống đảm bảo chất lượng, kịp thời vụ cho các địa phương có nhu cầu. Đồng thời làm cầu nối giữa các doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm với người nông dân.

2. Trạm Khuyến nông huyện làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân, xây dựng các mô hình trình diễn về giống cây trồng mới, tiến bộ kỹ thuật mới có hiệu quả kinh tế cao.

3. Trạm Bảo vệ thực vật huyện làm tốt công tác dự tính, dự báo, tổ chức hướng dẫn phòng trừ hiệu quả, kịp thời các đối tượng sâu bệnh, chuột hại bảo vệ sản xuất.

4. Xí nghiệp Khai thác CTTL huyện Việt Yên có trách nhiệm phối hợp với các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tưới nước, tiêu úng, nạo vét kênh mương tưới, tiêu để phục vụ sản xuất vụ chiêm xuân năm 2015-2016.

5. Đài Truyền thanh huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ dot tăng cường thời lượng tuyên truyền kế hoạch chỉ đạo sản xuất vụ chiêm xuân 2015-2016, các chính sách hỗ trợ sản xuất, các quy trình hướng dẫn kỹ thuật về gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

6. UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chỉ đạo sản xuất phù hợp với điều kiện của địa phương, lựa chọn, quy hoạch vùng sản xuất, giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất đến từng thôn, xóm, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện kế hoạch sản xuất các cây trồng vụ chiêm xuân đạt và vượt kế hoạch được giao.

Trên đây là kế hoạch sản xuất vụ Chiêm Xuân 2015-2016, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- TT HU, HĐND;

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;

- Các CQ: NN & PTNT, TC-KH, trạm KN, BVTV, Đài truyền thanh, Chi cục Thống kê; Xí nghiệp Khai thác CTTL huyện;

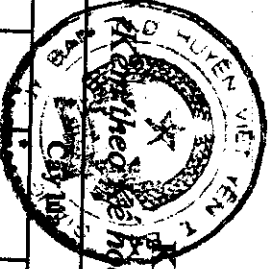
- UBND các xã, thị trấn;

- LCVP, CVTH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Hiền



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN 2015 - 2016
 Kế hoạch sản xuất / KH-UBND ngày 17/12/2015 của UBND huyện Việt Yên

ST T	Huyện, thành phố	Tổng diện tích gieo trồng (ha)	Tổng DT (ha)	NS (tạ/ha)	SL (tấn)	Trong đó DT		Ngô			Lạc			Khoai lang			Rau, đậu các loại		Cây khác (ha)	Diện tích lúa chuyên sang trồng (ha)	
						Lúa lai	Lúa chất lượng	DT (ha)	NS (tạ/ha)	SL (tấn)	DT (ha)	NS (tạ/ha)	SL (tấn)	DT (ha)	NS (tạ/ha)	SL (tấn)	DT (ha)	Trong đó DT			RAT
1	Việt Tiến	539	430	59,0	2.537	30	120	7	38	27	20	24	48	2	130	26	60			20	
2	Ty Lạn	445	331	59,0	1.954	15	120	4	38	15	20	26	52	10	130	130	65	1	3	15	10
3	Hương Mai	567	450	59,0	2.655	30	120	10	38	38	25	24	60	7	120	84	60		6	15	15
4	Tầng Tiên	296	280	59,0	1.652	5	120				10	26	26			5					
5	Vân Trung	442	424	60,0	2.546	40	120				2	25	5	1	120	12	5				1
6	Bích Sơn	331	262	61,0	1.598	10	120				20	24	48	2	140	28	45	5			10
7	Trung Sơn	635	460	60,0	2.760	20	120	5	38	19	60	22	132	10	130	130	80	5	6	20	2
8	Ninh Sơn	470	360	59,0	2.124	10	140				50	24	120				55				5
9	Tiền Sơn	598	450	58,0	2.610	30	130	8	38	30	50	25	125				70			20	5
10	Quang Châu	311	300	59,0	1.770	60	140				5	23	12		140		5			1	2
11	Quảng Minh	389	267	61,0	1.629	50	140				27						90	5			5
12	Hoàng Ninh	248	215	58,0	1.247	15	110				20	25	50				10				3
13	Hồng Thái	303	235	59,0	1.387		110				15	24	36				45				8
14	Nghĩa Trung	602	430	58,0	2.494	20	110	4	38	15	75	26	195				75	4		18	6
15	Minh Đức	781	590	58,0	3.422	15	110	7	38	27	90	24	216	6	120	72	65		8	23	8
16	Thương Lạn	627	480	59,0	2.832	20	110	5	38	19	31	21	65	36	120	432	60		8,5	15	10
17	Vân Hà	121	115	57,0	656		70		38								5				1
18	Bích Đông	223	160	59,0	944	10	120				35	24	84	20	140	280	5	2		3	1
19	Nénh	291	210	59,0	1.239	20	120				25	21	53	6	140	84	45	8		5	2
Tổng số		8.220	6.450	59,0	38.055	400	2.250	50	38	190	580	24,0	1.392	100	130	1.300	850	30	40	190	95

Ghi chú: Rau đậu các loại gồm: Rau các loại; khoai sọ; cây khác gồm: sắn, đậu tương, mía, thuốc lá, cây dược liệu, hoa cây cảnh...



KIỂM TRA VÀ DỮNG CẢNH ĐỒNG MẪU VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2016
(Kế hoạch số: 68 /KH-UBND ngày 17/12/2015 của UBND huyện Việt Yên)

TT	Tên cánh đồng	Diện tích (ha)	Ghi chú
1	Cánh đồng mẫu thực hiện vụ chiêm xuân năm 2016		
1	Thôn Nội Ninh xã Ninh Sơn	35,4	
2	Cánh đồng Vân Cốc 2, Vân Cốc 3 xã Vân Trung	30	
3	Xứ đồng Nội đê thôn Khả Lý Thượng xã Quảng Minh	51,58	
4	Cánh đồng Thôn Quang Biều xã Quang Châu	51,2	
5	Cánh đồng mẫu thôn Đông Tiến, xã Quang Châu	30	
6	Cánh đồng cửa đình thôn Đức Liên xã Hồng Thái	31	
TỔNG CỘNG		229,18	